

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 522/2024/HS-PT

Ngày 28/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thái
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Long
Ông Trần Đức Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 448/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo **Long Hồng H, Nông Văn H1** về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo:

1. **L1**, sinh ngày 15/12/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi cư trú: **Thôn G, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Tày; con ông **Long Hồng T**, sinh năm 1957 và bà **Lục Thị N**, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/9/2023, tạm giam ngày 14/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ**, có mặt.
2. **NÔNG VĂN HUY**, sinh ngày 28/6/2000, tại tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; nơi cư trú: **Thôn G, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Tày; con ông **Nông Văn N1** (đã chết) và bà

Ma Thị Đ, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ**, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Long Hồng H: Bà **Nguyễn Thị Bích N2** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ**, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn H1: Luật sư **Nguyễn Tiến T1 Văn phòng L2**, thuộc **Đoàn luật sư tỉnh Đ**, có mặt.

Bị hại: Ông **Nông Quốc H2**, sinh ngày 14/9/2004. Nơi cư trú: **Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/8/2023, sau khi dự đám cưới tại **thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**, **Long Hồng H** cùng với **Nông Văn H1, Nông Văn T2 và Tô Minh T3** rủ nhau đến **quán L3**, thuộc **buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk** uống rượu. Tham gia uống rượu còn có anh **Ma Văn L** là chủ quán và anh **Nông Quốc H2** là em rể của **L**. Trong lúc uống rượu với nhau anh **L** nhắc nhở và yêu cầu **H** trả nợ cho **L** số tiền nợ 5.000.000 đồng thì **H2** nói xen vào dẫn đến **H** và **H2** cãi nhau; **H2** đẩy chiếc bàn nhựa đang ngồi về phía trước và dùng tay chân đấm, đá liên tục vào người **H** thì **H1** cùng với mọi người can ngăn nhưng **H2** vẫn tiếp tục dùng ghế nhựa ném vào người **H**. **H** lấy con dao trong túi quần (loại dao bút, có chiều dài cả phần cán dao và lưỡi dao 9,8cm) xông vào đánh nhau với **H2** và dùng dao đâm liên tiếp vào người, vào đầu **H2**. Lưỡi dao bị gãy và một phần lưỡi dao dính trên đầu **H2**; **H1** đứng sau lưng **H** và dùng ghế nhựa đánh vào người **H2**. Sau khi lưỡi dao bị gãy **H** chạy ra sân quán lấy cây xiên bằng kim đầu nhọn dùng để nướng thịt để đánh nhau với **H2** thì được mọi người can ngăn. Ngày 08/9/2023, **Long Hồng H** đến cơ quan Công an huyện Lắk đầu thú.

Biên bản khám nghiệm trường xác định: Nơi xảy ra sự việc là **quán L3**, thuộc **buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk**. Tại khu vực nền nhà phòng phía Nam trong quán có nhiều chất dịch màu đỏ, dạng nhỏ giọt, kích thước 3,1m x 03m.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 454/KLTTCT-PY ngày 13/9/2023 của Trung tâm pháp y thuộc **Sở Y tế tỉnh Đ** kết luận: **Nông Quốc H2** bị vết thương để lại sẹo vùng trán trái; vết thương để lại sẹo vùng ngực phải; vết thương để lại sẹo vùng sau ngoài vai trái; vết thương để lại sẹo mặt trước 1/3 trên

cánh tay trái; vết thương để lại sẹo mặt ngoài 1/3 trên đùi phải; nứt sọ trán trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 23%.

Vật tác động: Vật sắc, nhọn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: **Long Hồng H** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 08/9/2023.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS.

Xử phạt: **Nông Văn H1** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/8/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-VKS-P2 với nội dung kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với 02 bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** về tội danh và mức hình phạt; đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử vụ án theo hướng hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm trên để xét xử lại đối với các bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng căn cứ quy định Điều 342; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự thay đổi, bổ sung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm để xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** về tội Giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự theo hướng tăng hình phạt tù đối với các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vụ án đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghe: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án và nội dung kháng nghị; căn cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho các bị cáo, trình bày của các bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án thì thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 22/8/2023, Long Hồng H cùng với Nông Văn H1, Nông Văn T2, Tô Minh T3, Nông Quốc H2 và Ma Văn L uống rượu với nhau tại quán L3, thuộc buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc uống rượu H và anh L nói chuyện với nhau về số tiền mà H còn nợ anh L thì H2 nói xen vào dẫn đến H và H2 cãi nhau. H2 đã dùng chân, tay đấm đá liên tục vào người H. Bực tức do bị đánh H lấy con dao trong túi quần và dùng dao đâm liên tiếp vào người, vào đầu H2. Trong lúc H2 và H đánh nhau, Nông Văn H1 đã dùng ghế nhựa đánh vào người anh H2. Hành vi của H và H1 đã gây thương tích cho anh H2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 23%.

Với hành vi nêu trên, tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 16/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với 02 bị cáo Long Hồng H và Nông Văn H1 về tội danh và mức hình phạt; đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử vụ án theo hướng hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm trên để xét xử lại đối với các bị cáo Long Hồng H và Nông Văn H1 về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng có thay đổi, bổ sung kháng nghị nhưng vẫn có quan điểm xác định Long Hồng H và Nông Văn H1 phạm tội Giết người. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm để xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Long Hồng H và Nông Văn H1 về tội Giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự theo hướng tăng hình phạt đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, giữa các bị cáo và người bị hại là bạn của nhau và không có mâu thuẫn. Trong lúc uống rượu tại quán L3, H và anh L nói chuyện với nhau về khoản tiền 5.000.000 đồng mà H còn nợ anh L thì H2 nói xen vào. H yêu cầu anh H2 đừng xen vào để hai người tự giải quyết đối với số tiền nợ nêu trên thì H2 đã dùng chân, tay đấm, đá liên

tục vào người H. Bực tức vì bị H2 đánh, H đã lấy con dao trong túi quần (có chiều dài cả cán dao và lưỡi dao 9,8cm) và dùng dao đâm liên tiếp vào người, vào đầu anh H2 với mục đích là gây thương tích cho anh H2, các bị cáo không có ý định giết chết anh H2. Hậu quả anh H2 bị tổn thương cơ thể 23%.

Hành vi của Long Hồng H và Nông Văn H1 đã phạm tội cố ý gây thương tích với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS nhưng tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại 23%, nên Bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Long Hồng H và Nông Văn H1 đều phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ.

[2] Xét tính chất vụ án do Long Hồng H và Nông Văn H1 gây ra là nghiêm trọng đã gây tác hại xấu về nhiều mặt cho xã hội. Xuất phát từ việc Long Hồng H còn nợ anh Ma Văn L 5.000.000 đồng. Trong lúc uống rượu với nhau anh L yêu cầu H trả khoản tiền nợ nêu trên thì Nông Quốc H2 là em rể của anh L nói xen vào dẫn đến H và H2 cãi nhau. H2 đã dùng chân, tay đấm, đá vào người H, do bực tức vì bị H2 đánh H đã dùng dao nhọn mang theo đâm liên tiếp nhiều nhất vào người anh H2, gây thương tích cho anh H2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 23%. Khi thấy H2 và H đánh nhau, Nông Văn H1 đã tiếp nhận động cơ phạm tội của H, xông vào hỗ trợ H và dùng ghế nhựa đánh anh H2. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm hại trái phép đến sức khỏe của anh H2 mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải áp dụng hình phạt buộc cách ly khỏi xã hội một thời gian, thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ở địa phương. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của Nông Văn H1 có phần hạn chế hơn so với Long Hồng H, thương tích của anh H2 là do H dùng dao gây nên. Vì vậy, bản án sơ thẩm đã nhận định và xử phạt bị cáo H với mức án cao hơn bị cáo H1 là phù hợp.

[3] Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo H đã đầu thú, các bị cáo thành khẩn khai báo và tác động với gia đình, tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại, được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người bị hại Nông Quốc H2 đã có hành vi trái pháp luật vô cớ đánh Long Hồng H, làm cho các bị cáo bị kích động về tinh thần dẫn đến phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Bản án sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo Long Hồng H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt bị cáo Nông Văn H1 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và thay đổi, bổ sung kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa về việc sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm để xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo **Long Hồng H** và **Nông Văn H1** về tội Giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 16/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và thay đổi, bổ sung kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa phúc thẩm về việc đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo **Long Hồng H**, **Nông Văn H1** về tội Giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Long Hồng H 02** (hai) năm **09** (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/9/2023.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nông Văn H1 01** (một) năm **09** (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/4/2024.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk (04);
- Công an tỉnh Đắk Lắk (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- TTG CA tỉnh Đắk Lắk (03);
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Quảng Hòa, huyện Đắk Giong, tỉnh Đắk Nông (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

Đã ký

Phạm Ngọc Thái